

Số: 205/2023/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 373/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2023 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Văn K, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh B

- Bị đơn: Chị Đặng Thị V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Văn K, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh B

- Bị đơn: Chị Đặng Thị V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn K và chị Đặng Thị V.

- Về con chung: Anh Hà Văn K, chị Đặng Thị V có 01 con chung là Hà Tuấn P, sinh ngày 07/09/2019. Anh K, chị V thoả thuận: Sau khi ly hôn, anh K là người trực tiếp chăm sóc, trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hà Tuấn P;

Sau khi ly hôn, chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung , không ai được cản trở chị Vân thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hà Văn K, chị Đặng Thị V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hà Văn K, chị Đặng Thị V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Hà Văn K chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007492 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Anh Hà Văn K được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm